TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 04 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05-01-2021
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Văn Thẩm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2020/TLST - HNGĐ ngày 13/10/2020 về việc " *Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 18/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1953, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Công Đ trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị N đăng ký kết hôn ngày 02/01/2020 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày cưới, vợ chồng ông hạnh phúc khoảng thời gian 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tuổi tác chênh lệch, tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm và lối sống. Bà N tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, cắt đứt mọi liên lạc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2020, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông đề nghị Tòa án cho ông được ly hôn bà N.

Ông xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, nợ

chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên. Ông đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 20/11/2020, bà Nguyễn Thị N xác nhận lời khai của ông Đ là chính xác. Bà nhất trí yêu cầu xin ly hôn của ông Đ và đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án đề nghị áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Đ 147, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự, xử: Xử ông Nguyễn Công Đ ly hôn bà Nguyễn Thị N. Miễn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đ, bà N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ, bà N đăng ký kết hôn ngày 02/01/2020 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Luật hôn nhân gia đình là hôn nhân hợp pháp. Cả hai đều xác nhận quan hệ vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai bên sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Ông Đ xin ly hôn, Bà N đồng ý. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết cho ông Đ ly hôn với bà N là phù hợp pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về án phí: Ông Đ là người cao tuổi được miễn án phí sơ thẩm Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147; khoản 1,3 Điều 228, Điều 238, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố

tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Công Đ ly hôn bà Nguyễn Thị N.

2. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm Hôn nhân gia đình cho ông Nguyễn Công Đ.

3. Quyền kháng cáo**:** Ông Đ, bà N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự,
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà,
- Chi cục Thi hành án huyện Thanh Hà;
- UBND xã C, huyện Nam Sách;
- L- u hồ sơ, lưu tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Duy Phu